



Forest Stewardship Council®

---



**Tiêu chuẩn về sử dụng nhãn hiệu FSC®  
cho người được cấp chứng chỉ  
FSC-STD-50-001 V2-1**



Tiêu đề	Yêu cầu về việc sử dụng nhãn hiệu FSC® cho người được cấp chứng chỉ
Mã tài liệu:	FSC-STD-50-001 V2-1 EN
Ngày phê duyệt	31 May 2021
Liên hệ	FSC Global Development Adenauerallee 134 53113 Bonn, Germany
	+49 (0)228 367 660 +49 (0)228 367 6630 trademark@fsc.org
<p>© 2021 Hội đồng Quản lý Rừng AC. Đã đăng ký Bản quyền. FSC® F000100</p> <p>Không một phần nào của tác phẩm này thuộc bản quyền của nhà xuất bản có thể được sao chép hoặc sao chép dưới bất kỳ hình thức nào hoặc bằng bất kỳ phương tiện nào (đồ họa, điện tử hoặc cơ học, bao gồm cả hệ thống photocopy, ghi âm, ghi hình hoặc truy xuất thông tin) mà không có sự cho phép bằng văn bản của nhà xuất bản.</p> <p>Các bản in không được kiểm soát và chỉ để tham khảo. Vui lòng tham khảo bản sao điện tử trên trang web của FSC (fsc.org) để đảm bảo bạn đang tham khảo phiên bản mới nhất.</p>	

Hội đồng Quản Trị Rừng (FSC) là một tổ chức phi chính phủ độc lập, phi lợi nhuận, được thành lập để hỗ trợ việc quản lý rừng trên thế giới phù hợp với môi trường, có lợi cho xã hội và hiệu quả kinh tế.

Tầm nhìn của FSC là các khu rừng trên thế giới đáp ứng các quyền và nhu cầu về xã hội, sinh thái và kinh tế của thế hệ hiện tại mà không ảnh hưởng đến nhu cầu của thế hệ tương lai.

GIỚI THIỆU.....	4
A. MỤC TIÊU .....	5
B. PHẠM VI.....	5
C. NGÀY CÓ HIỆU LỰC TIÊU CHUẨN.....	6
D TÀI LIỆU THAM KHẢO .....	6
<b>PHẦN I: YÊU CẦU CHUNG.....</b>	<b>7</b>
1. CÁC QUY TẮC CƠ BẢN ĐỂ SỬ DỤNG CÁC NHÃN HIỆU FSC.....	7
2. CÁC HẠN CHẾ VỀ SỬ DỤNG NHÃN HIỆU FSC .....	8
<b>PHẦN II: SỬ DỤNG NHÃN FSC TRÊN SẢN PHẨM .....</b>	<b>8</b>
3. CHỌN NHÃN FSC .....	8
4. YÊU CẦU VỀ DÁN NHÃN.....	10
<b>PHẦN III: QUẢNG CÁO CÁC SẢN PHẨM ĐƯỢC CHỨNG CHỈ FSC VÀ CHỨNG CHỈ FSC .....</b>	<b>12</b>
5. YẾU TỐ QUẢNG CÁO.....	12
6. CÁC YÊU CẦU SỬ DỤNG QUẢNG CÁO .....	13
7. HẠN CHẾ SỬ DỤNG QUẢNG CÁO.....	14
<b>PHẦN IV: QUY TẮC ĐÒ HỌA ĐỂ DÁN NHÃN VÀ QUẢNG CÁO .....</b>	<b>15</b>
8. NHÃN VÀ LOGO FSC TRÊN SẢN PHẨM FSC .....	15
9. CÁC NHÃN HIỆU ‘FORESTS FOR ALL FOREVER’ .....	16
<b>PHỤ LỤC A. HỆ THỐNG QUẢN LÝ SỬ DỤNG NHÃN HIỆU .....</b>	<b>20</b>
<b>PHỤ LỤC B. CÁC QUY TẮC NHÃN HIỆU BỔ SUNG CHO NGƯỜI SỞ HỮU CHỨNG CHỈ NHÓM, NHIỀU ĐỊA ĐIỂM VÀ DỰ ÁN.....</b>	<b>22</b>
<b>PHỤ LỤC C. CÁCH MÔ TẢ FSC VÀ CÁC SẢN PHẨM VỚI KHAI BÁO FSC VÀ CÁCH MÔ TẢ GỖ CÓ KIỂM SOÁT.....</b>	<b>24</b>
<b>PHỤ LỤC D. THUẬT NGỮ VÀ ĐỊNH NGHĨA.....</b>	<b>27</b>

## Giới thiệu

Tài liệu này bao gồm các yêu cầu và hướng dẫn sử dụng nhãn hiệu của Hội đồng Quản trị Rừng của những người có chứng chỉ FSC. Việc dán nhãn và quảng cáo các sản phẩm có nhãn hiệu FSC, cũng như việc quảng cáo địa vị của một tổ chức với tư cách là chủ sở hữu chứng chỉ FSC.

Dán nhãn sản phẩm và quảng bá chúng bằng nhãn hiệu FSC giúp người tiêu dùng đưa ra quyết định sáng suốt về sản phẩm và nguyên liệu họ mua. Do đó, điều cần thiết là các nhãn hiệu FSC phải được sử dụng một cách chính xác, không gây hiểu lầm cho khách hàng hoặc công chúng về các yêu cầu chứng nhận, và không liên quan đến các khía cạnh chất lượng ngoài những điều được đề cập trong chứng chỉ FSC.

Các nhãn hiệu FSC là công cụ truyền thông chính để người có chứng chỉ FSC chứng minh rằng sản phẩm của họ đáp ứng các tiêu chuẩn do FSC đặt ra. Là chủ sở hữu giấy phép FSC, chủ sở hữu chứng chỉ đóng một vai trò quan trọng trong việc bảo vệ các khoản đầu tư chung mà người được cấp phép với tư cách là người dùng nhãn hiệu và FSC với tư cách là chủ sở hữu nhãn hiệu, đã thực hiện để phát triển hệ thống FSC. Các yêu cầu này được thiết lập để đảm bảo thông báo chính xác về ý nghĩa của FSC và để nâng cao sự trình bày thống nhất của các thông báo này nhằm tăng cường công nhận thành tích của bên được cấp phép.

FSC cung cấp thêm các công cụ để giúp người có chứng chỉ dán nhãn và quảng bá, chẳng hạn như:

- hướng dẫn nhanh về việc sử dụng nhãn hiệu FSC, có trên trang web của FSC, tóm tắt các yêu cầu cốt lõi được trình bày trong tài liệu này.
- cổng thông tin nhãn hiệu trực tuyến và bộ công cụ tiếp thị với hướng dẫn và sẵn sàng sử dụng

ví dụ về cách tạo các vật dụng quảng cáo phù hợp với thương hiệu FSC.

- một khóa đào tạo trực tuyến về việc sử dụng các nhãn hiệu FSC.

Quyền truy cập của chủ sở hữu chứng chỉ vào các dịch vụ trực tuyến được sắp xếp thông qua các tổ chức chứng chỉ

Lịch sử phiên bản

V1-0	Phiên bản đầu tiên của các yêu cầu, được phê duyệt vào tháng 1 năm 2010, kết hợp một số tài liệu và tập hợp tất cả các điều khoản về sử dụng nhãn hiệu đã được trình bày trước đó trên một số tiêu chuẩn và hướng dẫn. V1-0 cũng giới thiệu các nhãn trên sản phẩm mới cho hệ thống FSC.
V1-1 & V1-2	Các đánh giá nhỏ vào tháng 2 và tháng 11 năm 2010 đã làm rõ ngôn ngữ và thuật ngữ được sử dụng, đồng thời thực hiện

	các cải tiến đối với các yêu cầu về đồ họa dựa trên nhận xét của các bên liên quan, để dễ sử dụng các nhãn mới.
V2-0	Một đánh giá chính đã diễn ra để tạo ra phiên bản hiện tại này, bao gồm đề xuất số 29, đã được thông qua tại Đại hội đồng 2014. Các yêu cầu đã được đơn giản hóa và một hệ thống quản lý sử dụng nhãn hiệu tùy chọn được giới thiệu cho những người được cấp chứng chỉ. LƯU Ý: Quyết định về văn bản nhãn MIX đã bị hoãn lại cho đến khi chiến lược gỗ được kiểm soát được phê duyệt. Nhãn MIX được trình bày trong phiên bản này có thể được sử dụng cho đến khi bản sửa đổi này xảy ra, muộn nhất là trong vòng một năm sau khi phê duyệt chiến lược gỗ có kiểm soát của FSC.
V2-1	Chiến lược cho các sản phẩm hỗn hợp FSC và gỗ có kiểm soát được xuất bản vào tháng 4 năm 2019 đã kêu gọi (i) thay đổi văn bản nhãn FSC MIX để củng cố sự trung thực trong việc ghi nhãn và (ii) giới thiệu các báo cáo về gỗ được kiểm soát có định để nâng cao hiểu biết về gỗ được kiểm soát. Một nhóm công tác kỹ thuật đã được thành lập vào tháng 11 năm 2019 và một cuộc tham vấn cộng đồng sau đó đã được thực hiện. Đọc thêm về quy trình liên quan qua trang web của FSC. Vào tháng 6 năm 2020, Hội đồng quản trị FSC đã thông qua văn bản sửa đổi của nhãn MIX cũng như các báo cáo về gỗ được kiểm soát mới. V2-1 kết hợp hai thay đổi và sửa lỗi trong mã màu trong điều 8.2 và điều 9.2.

## A. Mục tiêu

Mục tiêu của tiêu chuẩn này là đặt ra các yêu cầu tối thiểu và đưa ra các khuyến nghị cho việc sử dụng nhãn hiệu FSC trong việc dán nhãn và quảng cáo các sản phẩm được chứng chỉ FSC; và để quảng cáo chứng chỉ FSC của những người có chứng chỉ FSC.

## B. Phạm vi

Việc tuân thủ tiêu chuẩn này là bắt buộc đối với tất cả những người có chứng chỉ FSC được quyền sử dụng các nhãn hiệu FSC, cũng như quy định cách sử dụng nhãn hiệu FSC một cách chính xác. Tiêu chuẩn bao gồm việc sử dụng các nhãn hiệu FSC trên các sản phẩm được chứng chỉ FSC, sử dụng để quảng bá các sản phẩm được chứng chỉ FSC và sử dụng để quảng bá tình trạng của doanh nghiệp với tư cách là chủ sở hữu chứng chỉ FSC. Tiêu chuẩn này cũng là cơ sở để đánh giá và phê duyệt, bởi các tổ chức chứng chỉ được FSC công nhận, đối với tất cả các hoạt động sử dụng nhãn hiệu FSC của người được cấp chứng chỉ.

Các yếu tố để làm khai báo FSC trên hóa đơn và chứng từ giao hàng được xác định trong tiêu chuẩn chuỗi hành trình sản phẩm FSC-STD-40-004 và không bị ảnh hưởng bởi các yêu cầu này.

## **C. Ngày có hiệu lực tiêu chuẩn**

Ngày phê duyệt 31 tháng 5 năm 2021

Ngày xuất bản 1 tháng 10 năm 2021

Ngày có hiệu lực từ ngày 1 tháng 1 năm 2022

Giai đoạn chuyển tiếp từ 1 tháng 1 năm 2022 - 30 tháng 6 năm 2024

Thời gian hiệu lực Cho đến khi được thay thế hoặc thu hồi

Xin lưu ý rằng các kho sản phẩm được dán nhãn và tài liệu quảng cáo hiện có đã được phê duyệt là đúng theo các phiên bản trước của tiêu chuẩn nhãn hiệu FSC có thể tiếp tục được sử dụng và phân phối.

## **D Tài liệu tham khảo**

FSC-STD-30-010 Tiêu chuẩn gỗ có kiểm soát cho các doanh nghiệp quản lý rừng

FSC-STD-40-003 Tiêu chuẩn Chứng chỉ CoC cho nhiều địa điểm

FSC-STD-40-004 Tiêu chuẩn Chứng chỉ Chuỗi hành trình sản phẩm

FSC-STD-40-005 Tiêu chuẩn Yêu cầu đối với nguồn cung cấp gỗ có kiểm soát FSC

FSC-STD-40-006 Tiêu chuẩn FSC CoC để Chứng chỉ Dự án

FSC-STD-40-007 Tiêu chuẩn nguồn cung ứng Nguyên liệu tái chế để sử dụng trong các Nhóm sản phẩm FSC hoặc Dự án được chứng chỉ FSC

## Phần I: Yêu cầu chung

### 1. Các quy tắc cơ bản để sử dụng các nhãn hiệu FSC

1.1 Hội đồng Quản trị Rừng AC (FSC) sở hữu các nhãn hiệu đã đăng ký sau:

(a) tên 'Hội đồng quản trị rừng'

(b) tên viết tắt 'FSC'



(c) logo FSC



(d) the 'Forests For All Forever' – full mark



(e) the 'Forests For All Forever' – logo with text mark

1.2 Để sử dụng các nhãn hiệu FSC này, doanh nghiệp phải có hợp đồng cấp phép nhãn hiệu FSC hợp lệ và có chứng chỉ hợp lệ.

1.3 Mã giấy phép nhãn hiệu FSC được FSC giao cho doanh nghiệp phải kèm với bất kỳ việc sử dụng nhãn hiệu FSC. Điều này chỉ hiển thị mã một lần cho mỗi sản phẩm hoặc tài liệu quảng cáo là đủ.

1.4 logo của FSC và nhãn hiệu 'Rừng Cho Tất Cả Mãi Mãi' sẽ bao gồm biểu tượng nhãn hiệu ® ở góc trên bên phải khi được sử dụng trên các sản phẩm hoặc vật liệu được phân phối tại quốc gia nơi nhãn hiệu đã được đăng ký. Biểu tượng ® cũng sẽ được thêm vào 'FSC' và 'Forest Stewardship Council' ở lần sử dụng đầu tiên hoặc nổi bật nhất trong bất kỳ văn bản nào; một lần sử dụng cho mỗi tài liệu là đủ (ví dụ: trang web hoặc tài liệu quảng cáo). Để sử dụng ở quốc gia nơi nhãn hiệu chưa được đăng ký, nên sử dụng ký hiệu TM. Tài liệu Danh sách Đăng ký Nhãn hiệu có sẵn trong cổng thông tin nhãn hiệu FSC và bộ công cụ tiếp thị.

1.5 Doanh nghiệp phải có một quy định quản lý việc sử dụng nhãn hiệu đã được phê duyệt hoặc gửi tất cả các mục đích sử dụng nhãn hiệu FSC cho tổ chức chứng chỉ của

mình để phê duyệt. Vui lòng xem Phụ lục A để biết thêm thông tin về hệ thống quản lý sử dụng nhãn hiệu.

1.6 Các sản phẩm dự định được dán nhãn FSC trên sản phẩm hoặc được quảng bá là được chứng chỉ FSC sẽ nằm trong phạm vi chứng chỉ của doanh nghiệp và phải đáp ứng các yêu cầu về tính đủ điều kiện để dán nhãn, theo quy định của tiêu chuẩn FSC tương ứng.

1.7 Người có chứng chỉ nhóm, nhiều địa điểm hoặc dự án phải tham khảo Phụ lục B của tiêu chuẩn này để biết các yêu cầu bổ sung đối với việc sử dụng các nhãn hiệu FSC.

## 2. Các hạn chế về sử dụng nhãn hiệu FSC

2.1 Các nhãn hiệu FSC không được sử dụng:

a) theo cách có thể gây nhầm lẫn, hiểu sai hoặc mất uy tín đối với chương trình chứng chỉ FSC;

b) theo cách ngụ ý rằng FSC xác nhận, tham gia hoặc chịu trách nhiệm về các hoạt động do doanh nghiệp thực hiện, nằm ngoài phạm vi chứng chỉ;

c) để thúc đẩy các khía cạnh chất lượng sản phẩm không có trong chứng chỉ FSC;

d) trong nhãn hiệu sản phẩm hoặc tên công ty, chẳng hạn như ‘FSC Golden Timber’ hoặc tên miền trang web;

2.2 Tên ‘Forest Stewardship Council’ sẽ không được thay thế bằng một bản dịch. Bản dịch có thể được bao gồm trong ngoặc sau tên:

## Phần II: Sử dụng nhãn FSC trên sản phẩm

### 3. Chọn nhãn FSC

3.1 Để đưa ra một khai báo trên sản phẩm, doanh nghiệp phải chọn nhãn FSC chính xác trên cơ sở khai báo FSC. Văn bản tham chiếu đến chứng chỉ FSC trên một sản phẩm chỉ có thể làm ngoài nhãn trên sản phẩm.

3.2 Các nhãn tương ứng với các loại khai báo sẽ là:

Khai báo FSC





Khai báo FSC cụ thể cho người sản xuất gỗ nhỏ và cộng đồng



FSC Recycled not applicable

### 3.3 Các yếu tố nhãn dán trên sản phẩm



\* Yếu tố bắt buộc

(\*) Bắt buộc trong một số trường hợp nhất định (xem điều 3.6 và 3.7).

3.4 Chỉ công thông tin nhãn hiệu cung cấp bản nhãn FSC, hoặc do tổ chức chứng chỉ hoặc FSC cấp và phê duyệt, mới được sử dụng. Tổ chức chứng chỉ của doanh nghiệp sắp xếp quyền truy cập vào công thông tin nhãn hiệu.

3.5 Các doanh nghiệp chịu trách nhiệm tuân thủ các yêu cầu dán nhãn quốc gia và luật bảo vệ người tiêu dùng ở những quốc gia mà các sản phẩm được chứng nhận FSC được quảng bá, phân phối và bán.

### Xác định loại sản phẩm

3.6 Loại sản phẩm phải được xác định trừ khi tất cả các nguyên liệu của sản phẩm và bao bì / nội dung của nó được chứng chỉ FSC (xem điều 4.1). Nguyên liệu được chứng chỉ có thể được xác định bằng cách sử dụng loại sản phẩm nằm trong nhãn hoặc bằng văn bản bổ sung đi kèm. Loại sản phẩm phải luôn được xác định:

a) trên các ấn phẩm in và trên văn phòng phẩm làm bằng giấy

b) trên các sản phẩm có chứa các nguyên liệu trung tính không thể phân biệt được với các thành phần được chứng chỉ FSC (ví dụ: sợi gỗ được sử dụng với các vật liệu trung tính chưa được chứng chỉ như sợi bông trong giấy được xác định là “gỗ” thay vì “giấy”).

3.7 Tên sản phẩm cụ thể không được sử dụng như loại sản phẩm. Danh sách các loại sản phẩm (ví dụ: "giấy", "gỗ") được cung cấp trong công thông tin nhãn hiệu. Đây là những danh mục rộng. Danh sách này chưa đầy đủ và các doanh nghiệp phải liên hệ với FSC thông qua tổ chức chứng chỉ khi có bất kỳ yêu cầu bổ sung loại sản phẩm mới (ví dụ: lâm sản ngoài gỗ).

## **Sử dụng vòng lặp Moebius**

3.8 Việc sử dụng vòng lặp Moebius là tùy chọn đối với nhãn FSC Mix và FSC Recycled.

3.9 Không được sử dụng vòng lặp Moebius nếu không có con số phần trăm. Con số này phải phản ánh tổng hàm lượng nguyên liệu được tái chế sau và trước tiêu dùng, có thể được chứng minh thông qua các biện pháp kiểm soát chuỗi hành trình sản phẩm FSC.

## **4. Yêu cầu về dán nhãn**

4.1 Nhãn chỉ được sử dụng khi tất cả các bộ phận dựa vào rừng của sản phẩm được chứng chỉ FSC, như quy định trong FSC-STD-40-004. Bao bì làm bằng nguyên liệu có nguồn gốc từ rừng được coi là một yếu tố riêng biệt. Do đó, nhãn có thể đề cập đến bao bì, sản phẩm bên trong hoặc cả hai, tùy thuộc vào yếu tố nào được chứng chỉ.

4.2 Nhãn FSC phải được nhìn thấy rõ ràng trên sản phẩm, bao bì của sản phẩm hoặc cả hai.

4.3 Khi một sản phẩm được dán nhãn FSC, các nhãn hiệu của các chương trình chứng chỉ rừng khác không được sử dụng trên cùng một sản phẩm. Trong các danh mục, sách và các ấn phẩm dán nhãn FSC tương tự, các nhãn hiệu của chương trình chứng chỉ rừng khác có thể được sử dụng để quảng cáo các sản phẩm khác hoặc cho các mục đích giáo dục.

## **Sử dụng logo FSC hoặc bất kỳ tham chiếu nào đến FSC thêm vào nhãn trên 1 sản phẩm**

4.4 Logo của FSC với mã số giấy phép có thể được in trực tiếp trên sản phẩm (ví dụ như in nhiệt) chỉ khi nhãn trên sản phẩm được sử dụng trên bao bì, trên thẻ treo hoặc chỗ tương tự.

4.5 Logo FSC thêm vào hoặc tham chiếu đến FSC có thể chỉ sử dụng khi người tiêu dùng nhìn thấy rõ nhãn trên sản phẩm (tức là nhãn có thể tiếp cận được mà không làm hỏng bao bì đóng gói để bán hàng). Ví dụ: nếu nhãn sản phẩm nằm bên trong bao bì bán hàng, thì không có logo thêm vào, nhãn hoặc tham chiếu FSC mà phải được áp dụng chúng trên bề mặt bên ngoài của bao bì.

## **Nhãn phân biệt và dán nhãn bán thành phẩm**

4.6 Nhãn hiệu FSC có thể được sử dụng để xác định các nguyên liệu được chứng chỉ FSC trong chuỗi hành trình sản phẩm trước khi sản phẩm được hoàn thiện. Không cần thiết phải gửi các nhãn phân biệt để được phê duyệt. Tất cả các nhãn phân biệt phải được bỏ trước khi sản phẩm đến điểm cuối của bán hàng hoặc được giao cho các tổ chức chưa có chứng chỉ.

4.7 Nếu một doanh nghiệp muốn dán nhãn bán thành phẩm, nhãn FSC phải được áp dụng theo cách có thể bị loại bỏ trước hoặc trong quá trình chế biến tiếp theo.

## **Các thỏa thuận dán nhãn giữa các doanh nghiệp**

4.8 Nếu hai doanh nghiệp được chứng chỉ FSC ký kết một thỏa thuận theo đó nhà cung cấp dán nhãn sản phẩm bằng mã giấy phép nhãn hiệu FSC của người mua, thì các điều kiện sau sẽ được đáp ứng:

a) Các sản phẩm được dán nhãn phải nằm trong phạm vi chứng chỉ của cả hai doanh nghiệp.

b) Cả hai bên phải thông báo bằng văn bản cho tổ chức chứng chỉ của mình về thỏa thuận.

Thông tin này bao gồm việc xác định của tổ chức chứng chỉ hoặc người được cấp chứng chỉ có hệ thống quản lý sử dụng nhãn hiệu đã được phê duyệt thì chịu trách nhiệm phê duyệt nhãn trên sản phẩm.

c) Nhà cung cấp có trách nhiệm đảm bảo rằng mã của người mua chỉ được sử dụng trên các sản phẩm đủ điều kiện được thì cung cấp cho người mua đó.

d) Nếu nhà cung cấp đang sử dụng nhà thầu, nhà cung cấp có trách nhiệm đảm bảo rằng nhà thầu chỉ sử dụng nó cho các sản phẩm đủ điều kiện cung cấp cho bên mua.

e) Cả hai doanh nghiệp phải giữ hợp đồng sẵn có để các tổ chức chứng chỉ đánh giá.

#### **Sử dụng tham chiếu đến gỗ có kiểm soát trên sản phẩm**

4.9 Người được cấp chứng chỉ có thể sử dụng các tuyên bố về gỗ có kiểm soát được trình bày trong Phụ lục C để giải thích ý nghĩa của gỗ có kiểm soát khi mô tả nguyên liệu của một sản phẩm được dán nhãn MIX. Trên sản phẩm, những tuyên bố này phải được sử dụng nhãn FSC MIX và thêm vào mô tả của nhãn MIX như trong Phụ lục C.

## Phần III: Quảng cáo các sản phẩm được chứng chỉ FSC và chứng chỉ FSC

### 5. Yếu tố quảng cáo

5.1 Các doanh nghiệp có thể quảng cáo các sản phẩm được chứng chỉ FSC và tư cách là chủ sở hữu chứng chỉ FSC với các nhãn hiệu FSC (1.1).

5.2 Khi quảng cáo bằng logo FSC, các yếu tố phải là:



\* Yếu tố bắt buộc

Sắp xếp 'bảng quảng cáo' được hiển thị sẵn trong công thông tin nhãn hiệu.

5.3 Khi quảng cáo với nhãn hiệu FOREST FOR ALL các yếu tố sẽ là:



\* Yếu tố bắt buộc

Sự sắp xếp hiển thị ở đây chỉ dành cho mục đích minh họa.

5.4 Các yếu tố cũng có thể được trình bày riêng biệt, ví dụ như trên các phần khác nhau của trang web. Mỗi lần sử dụng một yếu tố (ví dụ: mã giấy phép) cho mỗi nguyên liệu là đủ.

5.5 Khi đề cập đến chứng chỉ FSC mà không sử dụng logo FSC hoặc dấu chữ 'Forests For All Forever', mã giấy phép phải gồm ít nhất một lần cho mỗi nguyên liệu.

5.6 Các doanh nghiệp tự chịu trách nhiệm tuân thủ luật bảo vệ người tiêu dùng quốc gia ở những quốc gia nơi sản phẩm được quảng bá và phân phối tài liệu quảng cáo

## 6. Các yêu cầu sử dụng quảng cáo

### Tài liệu quảng cáo liệt kê sản phẩm

6.1 Chỉ trình bày các yếu tố quảng cáo (xem điều 5.2 và 5.3) một lần duy nhất trong danh mục, tài liệu quảng cáo, trang web, v.v. Nếu liệt kê cả sản phẩm được chứng chỉ FSC và chưa được chứng chỉ, một văn bản như “Hãy tìm kiếm sản phẩm được chứng chỉ FSC® của chúng tôi” sẽ được sử dụng bên cạnh các yếu tố quảng cáo và các sản phẩm được chứng chỉ FSC thì phải xác định rõ ràng. Theo yêu cầu nếu một số hoặc tất cả các sản phẩm có chứng chỉ FSC thì phải nêu rõ ràng.

6.2 Nếu các nhãn hiệu FSC được sử dụng để quảng cáo trên các mẫu hóa đơn, phiếu giao hàng và các chứng từ tương tự có thể được sử dụng cho các sản phẩm FSC và không phải FSC, thì phải có tuyên bố hoặc tương tự phải gồm: “Chỉ những sản phẩm được xác định trên chứng từ này được chứng chỉ FSC®.”

### Các mặt hàng quảng cáo và hội chợ thương mại

6.3 Logo FSC (xem điều 1.1 (c)) với mã giấy phép có thể được sử dụng trên các vật phẩm quảng cáo không bán, chẳng hạn như cốc, bút, áo phông, mũ lưỡi trai, biểu ngữ và xe của công ty.

6.5 Khi các nhãn hiệu FSC được sử dụng để quảng cáo tại các hội chợ thương mại, doanh nghiệp phải:

a) đánh dấu rõ ràng sản phẩm nào được chứng chỉ FSC, hoặc

b) thêm một thông điệp nêu rõ “Yêu cầu các sản phẩm được chứng chỉ FSC® của chúng tôi” hoặc tương tự nếu không có sản phẩm được chứng chỉ FSC nào được hiển thị.

Nội dung được dùng để mô tả chứng chỉ FSC của doanh nghiệp không đòi hỏi một thông điệp.

### Khai báo đầu tư về các hoạt động được chứng chỉ FSC

6.6 Các doanh nghiệp phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc sử dụng nhãn hiệu FSC của các công ty đầu tư và công ty khác lập khai báo tài chính dựa trên các hoạt động được chứng chỉ FSC của họ.

6.7 Bất kỳ khai báo nào như vậy phải đi kèm với một thông điệp: “FSC® không chịu trách nhiệm và không xác nhận bất kỳ khai báo tài chính nào về lợi tức đầu tư”.

### Quảng cáo gỗ có kiểm soát

6.8. Để thúc đẩy việc bán hoặc nguồn cung ứng nguyên liệu có kiểm soát hoặc gỗ có kiểm soát FSC, người được cấp chứng chỉ có thể chỉ sử dụng các tuyên bố được trình bày trong Phụ lục C.

## **7. Hạn chế sử dụng quảng cáo**

7.1 Các nhãn hiệu FSC không được sử dụng theo cách có nghĩa là tương đương với các chương trình chứng chỉ rừng khác (ví dụ: chứng chỉ FSC / xxx).

7.2 Khi sử dụng cùng nguyên liệu quảng cáo như dấu chữ của các chương trình chứng nhận khác, nhãn hiệu FSC không được sử dụng theo cách gây bất lợi cho FSC về kích cỡ hoặc vị trí.

7.3 Logo FSC hoặc dấu chữ ‘Forests For All Forever’ không được sử dụng trên danh thiếp để quảng cáo. Cho phép tham chiếu nội dung chứng chỉ FSC của doanh nghiệp, với mã giấy phép, như “Chúng tôi được chứng chỉ FSC® (FSC® C #####)” hoặc “Chúng tôi bán các sản phẩm được chứng chỉ FSC® (FSC® C ### ##) ”.

7.4 Các sản phẩm được chứng chỉ FSC không được quảng bá chỉ với logo của tổ chức chứng chỉ.

7.5 Không được sử dụng logo FSC hoặc dòng chữ ‘Forests For All Forever’ (Rừng Cho Tất cả Mãi mãi) để quảng cáo nguyên liệu được kiểm soát hoặc gỗ được kiểm soát.

## Phần IV: Quy tắc đồ họa để dán nhãn và quảng cáo

### 8. Nhãn và logo FSC trên sản phẩm FSC

#### Màu sắc

8.1 Nhãn và logo FSC trên sản phẩm FSC phải được dùng với các biến thể màu sắc sau:



8.2 Màu xanh lá cây để sao lại phải là Pantone™ 626C (hoặc gần đúng nhất của nó như R0 G92 B77 / C80 M18 Y56 K54).

8.3 Nếu không có màu tiêu chuẩn cho vùng in, có thể sử dụng màu có sẵn cung cấp độ tương phản rõ ràng trên nền. Nhãn có thể được sản xuất ở dạng dương bản hoặc âm bản, hoặc trong suốt.

#### Kích thước và định dạng của nhãn trên sản phẩm

8.4 Các nhãn FSC có thể được sử dụng ở định dạng dọc hoặc ngang.

8.5 Các nhãn FSC phải được in ở kích thước mà tại đó **tất cả các yếu tố đều rõ ràng đọc được**. Kích thước tối thiểu cho nhãn phải là:

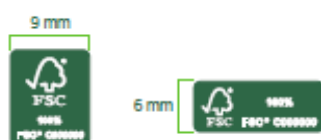
a) ở định dạng dọc: chiều rộng 9 mm

b) ở định dạng ngang: chiều cao 6 mm

**Kích thước tối thiểu được đề xuất cho nhãn có tất cả các yếu tố**



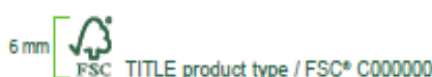
**Kích thước tối thiểu cho tất cả các nhãn**



8.6 Trong trường hợp việc thêm loại sản phẩm hoặc bản dịch cần thêm không gian thì chỉ nhãn dọc có thể được tăng theo chiều cao và nhãn ngang theo chiều rộng.

8.7 Nên sử dụng đường viền xung quanh nhãn. Khi không sử dụng đường viền, các thành phần nhãn không bị thay đổi hoặc tách rời.

8.8 Khi không thể in nhãn có nhiều dòng về mặt kỹ thuật, như đối với các sản phẩm rất nhỏ có bề mặt hạn chế để in (như: bút, cọ trang điểm), có thể sử dụng cách sắp xếp một dòng của các yếu tố của nhãn. Tất cả các yếu tố phải rõ ràng với chiều cao tối thiểu của logo FSC là 6mm. Chúng có thể được căn chỉnh ở phía dưới hoặc ở giữa.



### Kích thước của logo

8.9 Khuyến nghị kích thước tối thiểu của logo FSC là 10 mm và chiều cao của nó không được kém hơn 6 mm. Điều này cũng áp dụng khi logo được sử dụng như một phần của bố cục bảng quảng cáo (xem điều 5.2).

Kích thước tối thiểu được đề xuất

Kích thước tối thiểu cho logo



### Vị trí của nhãn hiệu và logo trên sản phẩm

8.10 Phải có đủ khoảng trống xung quanh nhãn và logo để đảm bảo rằng chúng gọn gàng. Khoảng trống tối thiểu được tính bằng cách sử dụng chiều cao của chữ viết tắt 'FSC' của logo



## 9. Các nhãn hiệu 'Forests For All Forever'

### Màu sắc và kích thước

9.1 Các nhãn hiệu 'Forests For All Forever' phải được sử dụng với các biến thể màu sắc sau:



a) Màu xanh lá cây đậm và nhạt



b) Màu trắng và xanh lá cây nhạt



c) Màu trắng và xanh lá cây đậm



d) Màu trắng



e) Đen



f) Màu xanh lá cây đậm



Xin lưu ý rằng màu sắc chỉ đề cập đến nhãn hiệu, không phải màu nền, được đưa ra ở đây chỉ để hiển thị các nhãn chữ có thành phần màu trắng.

9.2 Các màu xanh lá cây để mô phỏng phải là:

a) Màu xanh lá cây đậm: Pantone™ 626C (hoặc gần đúng nhất của nó như R 40 G 92 B 77 / C 80 M 18 Y 56 K 54)

b) Màu xanh lá cây nhạt: Pantone™ 368C (hoặc màu gần đúng nhất của nó như R 120 G 190 B 32 / C 65 M 0 Y 100 K 0).

9.3 Không được sử dụng các màu khác; Các nhãn chữ không được sao chép nếu không có sẵn các màu cần thiết.

9.4 Kích thước tối thiểu cho nhãn chữ đầy đủ 'Forests For All Forever' phải là chiều cao 10 mm và 6 mm cho logo với dấu nội dung.



### Vị trí của nhãn hiệu

9.5 Phải có đủ khoảng trống xung quanh các nhãn hiệu. Khoảng trống tối thiểu được tính bằng cách sử dụng chiều cao của tên viết tắt 'FSC' trên logo



## Bản dịch của nhãn hiệu và dòng giới thiệu

9.6 Các phiên bản ngôn ngữ chính thức của nhãn hiệu 'Forest For All Forever' do FSC cung cấp chỉ được sử dụng ở các quốc gia được quy định trong Danh sách Đăng ký Nhãn hiệu có sẵn trong công nhận hiệu và bộ công cụ tiếp thị trực tuyến. Các tổ chức không tạo ra các bản dịch mới.

9.7 Các bản dịch của câu 'Forest For All Forever' đã được FSC phê duyệt có thể được sử dụng ở định dạng chữ trong thông điệp hoặc dưới nhãn, trong khi vẫn tôn trọng các khu vực loại trừ.



## 10. Lạm dụng nhãn hiệu FSC

### 10.1 Các hành động sau đây không được phép:

- a) Thay đổi tỷ lệ của bất kỳ kiểu dáng nào.
- b) Thay đổi hoặc bổ sung nội dung của bất kỳ thiết kế nào ngoài các yếu tố quy định.
- c) Đưa FSC xuất hiện như là một phần của thông tin khác, chẳng hạn như các khai báo về môi trường không liên quan đến chứng nhận FSC.
- d) Tạo ra các biến thể màu mới.
- e) Thay đổi hình dạng của đường viền hoặc nền
- f) Nghiêng hoặc xoay mẫu thiết kế liên quan đến nội dung khác.
- g) Vi phạm vùng loại trừ xung quanh thiết kế.
- h) Kết hợp bất kỳ nhãn hiệu hoặc thiết kế FSC nào với bất kỳ nhãn hiệu nào khác theo cách ngụ ý sự liên kết.
- i) Đặt logo, nhãn hoặc dấu chữ trên nền mà ảnh hưởng tới thiết kế.
- j) Đặt bất kỳ nhãn hiệu nào theo cách gây hiểu lầm về những gì chúng đề cập đến.
- k) Sử dụng các yếu tố được của dấu chữ 'Forest For All Forever' hiển thị cho riêng họ

(a)



(b)



(c)



(d)



(e)



(f)



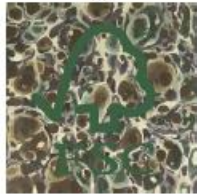
(g)



(h)



(i)



(j)



(k)

**FORESTS  
FOR ALL  
FOREVER™**



## Phụ lục A. Hệ thống quản lý sử dụng nhãn hiệu

### 1. Tổng quan

1.1 Thay vì trình tất cả các mục đích sử dụng nhãn hiệu FSC cho tổ chức chứng chỉ của mình để phê duyệt, doanh nghiệp có thể thực hiện hệ thống quản lý sử dụng nhãn hiệu với hệ thống kiểm soát nội bộ. Hệ thống, với tất cả các điều kiện quy định trong Phụ lục này, phải được tổ chức chứng chỉ chấp thuận trước khi doanh nghiệp có thể bắt đầu sử dụng.

1.2 Trước khi sử dụng hệ thống kiểm soát nội bộ, doanh nghiệp phải thể hiện sự hiểu biết tốt về các yêu cầu được đề cập bằng cách trình đủ số lượng yêu cầu phê duyệt chính xác liên tục cho tổ chức chứng chỉ về từng loại mục đích sử dụng (ví dụ: doanh nghiệp kiểm soát cả việc dán nhãn và quảng cáo phải trình yêu cầu cho mỗi loại). Tổ chức chứng chỉ có toàn quyền quyết định khi nào doanh nghiệp đã chứng minh được một hồ sơ tốt về các đệ trình.

1.3 Nếu một doanh nghiệp thể hiện sự thất bại nhất quán trong việc kiểm soát việc sử dụng nhãn hiệu FSC của mình, tổ chức chứng chỉ có thể yêu cầu tất cả việc sử dụng nhãn hiệu phải trình để họ phê duyệt trước khi sử dụng

### 2. Hệ thống quản lý sử dụng nhãn hiệu

2.1 Doanh nghiệp phải thực hiện và duy trì một hệ thống quản lý sử dụng nhãn hiệu phù hợp với quy mô và độ phức tạp của nó, để đảm bảo sự phù hợp liên tục của hệ thống với tất cả các yêu cầu áp dụng của tiêu chuẩn này (FSC-STD-50-001 V2-1), bao gồm:

a) **chỉ định một đại diện quản lý** có trách nhiệm và quyền hạn chung về sự phù hợp của doanh nghiệp với tất cả các yêu cầu nhãn hiệu hiện hành;

b) thực hiện và duy trì các quy định dạng văn bản cập nhật liên quan đến việc kiểm soát nhãn hiệu trong doanh nghiệp;

c) **xác định nhân sự chịu trách nhiệm thực hiện từng quy định;**

d) xác định phạm vi của hệ thống để bao gồm việc dán nhãn hoặc quảng cáo trên sản phẩm, hoặc cả hai;

e) nhân viên được xác định để đào tạo về phiên bản cập nhật của các quy định của doanh nghiệp để đảm bảo năng lực của họ trong việc triển khai hệ thống quản lý sử dụng nhãn hiệu;

f) duy trì hồ sơ đầy đủ và cập nhật về các phê duyệt nhãn hiệu, phải được lưu giữ trong khoảng thời gian tối thiểu là năm (5) năm

2.2 Trước mỗi lần sử dụng mới các nhãn hiệu FSC, doanh nghiệp phải đảm bảo kiểm soát việc sử dụng nhãn hiệu bằng cách thực hiện một quy trình phê duyệt nhãn hiệu nội bộ hoặc bằng cách nhận được sự chấp thuận từ bên ngoài từ tổ chức chứng chỉ của mình.

2.3 Hệ thống kiểm soát nội bộ của doanh nghiệp phải bao gồm những người kiểm soát nhãn hiệu được chỉ định, những người đó hoạt động như những người phê duyệt nội bộ về việc sử dụng nhãn hiệu. Kiểm soát viên nhãn hiệu phải được đào tạo về việc sử dụng nhãn hiệu FSC - nên tham gia Khóa đào tạo nhãn hiệu FSC trực tuyến dành cho người có chứng chỉ

## **Phụ lục B. Các quy tắc nhãn hiệu bổ sung cho người sở hữu chứng chỉ nhóm, nhiều địa điểm và dự án**

### **1. Yêu cầu đặc biệt đối với:**

#### **a) Người có chứng chỉ quản lý rừng theo nhóm FSC**

#### **b) Nhóm FSC và những người nắm giữ chứng chỉ chuỗi hành trình sản phẩm đa địa điểm**

1.1 Nhóm (hoặc người quản lý, hoặc văn phòng trung tâm) phải đảm bảo rằng tất cả việc sử dụng các nhãn hiệu FSC của Nhóm hoặc các thành viên cá nhân của nó đều được tổ chức chứng chỉ chấp thuận trước khi sử dụng, hoặc nhóm và các thành viên của nhóm có nhãn hiệu được chấp thuận sử dụng hệ thống quản lý tại chỗ. Khi tìm kiếm sự chấp thuận của tổ chức chứng chỉ, các thành viên nhóm phải đệ trình tất cả các phê duyệt thông qua tổ chức nhóm hoặc văn phòng trung tâm và lưu hồ sơ về các phê duyệt. Các phương pháp đệ trình thay thế có thể được tổ chức chứng chỉ chấp thuận.

1.2 Nhóm không làm bất kỳ tài liệu nào tương tự như chứng chỉ FSC cho những người tham gia của mình. Nếu tài liệu thành viên cá nhân được phát hành, các tuyên bố sau sẽ gồm:

a) “Quản lý chương trình chứng chỉ FSC® của [tên nhóm]”

b) “Chứng nhận nhóm của [tên tổ chức chứng chỉ]”

1.3 Không có dấu chữ hoặc tên của các chương trình chứng chỉ rừng nào khác được xuất hiện trên bất kỳ chứng từ của thành viên nào (theo khoản 1.2) do nhóm phát hành liên quan đến chứng chỉ FSC.

1.4 Mã phụ của các thành viên không được thêm vào mã giấy phép.

### **2. Các yêu cầu đặc biệt đối với chứng chỉ dự án FSC (người nộp đơn hoặc người được cấp chứng chỉ)**

2.1 Người quản lý dự án phải chịu trách nhiệm đệ trình tất cả việc sử dụng các nhãn hiệu FSC liên quan đến dự án cho tổ chức chứng chỉ trước khi sử dụng.

2.2 Việc quảng cáo sử dụng nhãn hiệu FSC chỉ đề cập đến bản thân dự án và không liên quan đến bất kỳ bên nào liên quan đến dự án.

2.3 Việc sử dụng nhãn hiệu FSC trên các mẫu văn phòng phẩm không được phép bởi bất kỳ bên nào trong dự án.

2.4 Sau khi dự án được đăng ký với tổ chức chứng chỉ với tư cách là một dự án đăng ký, một trong hai tuyên bố sau đây có thể được đưa vào bảng chỉ dẫn và tài liệu in: “Gỗ được chứng chỉ FSC được chỉ định cho [dự án này]” hoặc “nguồn cung ứng lâm sản có trách nhiệm”.

2.5 Năm mà chứng chỉ được cấp phải luôn nằm trong tài liệu.

2.6 Sau khi dự án hoàn thành và chứng chỉ đã được cấp, nhãn sản phẩm FSC thích hợp có thể được sử dụng làm bảng hiệu của dự án, nếu muốn; cách khác, bảng quảng cáo có thể được sử dụng cho các bảng hiệu, biểu ngữ và các tài liệu khác. Loại sản phẩm phải luôn được chỉ định, cho dù đây là chứng nhận toàn bộ dự án (ví dụ: nhà, đấu trường) hay chứng nhận dự án một phần (ví dụ: sàn, ván ghép thanh).

2.7 Đối với chứng chỉ dự án đầy đủ, khi chứng chỉ đã được cấp, dự án có thể được mô tả trong các chương trình quảng cáo như một dự án được FSC chứng nhận. Ví dụ: “Ngôi nhà được chứng chỉ FSC”.

2.8 Đối với chứng chỉ từng phần của dự án, sau khi chứng chỉ đã được cấp, các yếu tố được chứng chỉ FSC sẽ được đặt tên cho mỗi lần sử dụng nhãn hiệu FSC. Ví dụ: “Đồ gỗ nội bộ trong các văn phòng này được chứng chỉ FSC”.

2.9 Nếu chủ dự án cuối cùng không được bao gồm trong chứng chỉ, người quản lý dự án phải cung cấp một tài liệu chính thức được ký và ghi ngày tháng, mã số giấy phép và năm cấp và phạm vi của chứng chỉ, được tổ chức chứng chỉ xác nhận, để cho phép chủ sở hữu đăng ký FSC, sử dụng các nhãn hiệu FSC trong các chương trình quảng cáo trong tương lai.

## Phụ lục C. Cách mô tả FSC và các sản phẩm với khai báo FSC và cách mô tả gỗ có kiểm soát

Dưới đây là một số ví dụ về cách mô tả FSC và các sản phẩm được chứng nhận FSC. Danh sách này không có nghĩa là đầy đủ; các lựa chọn thay thế khác có thể thực hiện được miễn là chúng truyền tải đúng ý nghĩa của FSC. Vui lòng xem [marketingtoolkit.fsc.org](http://marketingtoolkit.fsc.org) để biết các ý tưởng về thông điệp và nguồn cảm hứng để tạo tài liệu tiếp thị.

### **Cách mô tả FSC:**

- Hội đồng Quản Trị Rừng® (FSC®) là một tổ chức toàn cầu, phi lợi nhuận nhằm thúc đẩy việc quản lý rừng có trách nhiệm trên toàn thế giới. FSC xác định các tiêu chuẩn dựa trên các nguyên tắc đã thống nhất về quản lý rừng có trách nhiệm được các bên liên quan về môi trường, xã hội và kinh tế hỗ trợ. Để tìm hiểu thêm, hãy truy cập [www.fsc.org](http://www.fsc.org)
- Hội đồng Quản trị Rừng® là một tổ chức phi chính phủ quốc tế nhằm thúc đẩy việc quản lý rừng trên thế giới phù hợp với môi trường, có lợi cho xã hội và hiệu quả kinh tế. Để tìm hiểu thêm, hãy truy cập [www.fsc.org](http://www.fsc.org)
- FSC® dành riêng cho việc thúc đẩy quản lý rừng có trách nhiệm trên toàn thế giới.
- FSC® giúp chăm sóc rừng cho các thế hệ tương lai.
- FSC® giúp chăm sóc rừng và con người và động vật hoang dã gọi chúng là nhà.

### **Cách mô tả sản phẩm có nhãn / khai báo FSC:**

- Bằng cách chọn sản phẩm này, bạn giúp chăm sóc các khu rừng trên thế giới. Tìm hiểu thêm: [www.fsc.org](http://www.fsc.org)
- Bằng cách chọn sản phẩm này, bạn đang hỗ trợ việc quản lý có trách nhiệm các khu rừng trên thế giới.
- Nhãn FSC® có nghĩa là nguyên liệu được sử dụng cho sản phẩm này đến từ [xem nội dung cụ thể về nhãn]

### **Nhãn 100%**

- Chỉ [nguyên liệu / sợi] từ các khu rừng được chứng chỉ FSC® mới được sử dụng cho sản phẩm này.
- Sản phẩm này được làm bằng [nguyên liệu] được chứng chỉ FSC® .
- [Nguyên liệu] của sản phẩm này đến từ các khu rừng được quản lý tốt, được chứng chỉ FSC®.



- Nhãn FSC® này có nghĩa là gỗ đã được khai thác để mang lại lợi ích cho cộng đồng, động vật hoang dã và môi trường.

### **Nhãn Mix**

- Sản phẩm này được làm bằng nguyên liệu được chứng chỉ FSC® và nguyên liệu được kiểm soát khác.
- Sản phẩm này được làm từ nguyên liệu từ các khu rừng được quản lý tốt, được chứng chỉ FSC® và các nguồn được kiểm soát khác.
- Sản phẩm này được làm từ nguyên liệu từ các khu rừng được quản lý tốt được chứng chỉ FSC®, nguyên liệu tái chế và các nguồn được kiểm soát khác.
- Sản phẩm này được làm từ nguyên liệu từ các khu rừng được quản lý tốt được chứng chỉ FSC® và từ các nguyên liệu tái chế.
- Sản phẩm này được làm từ nguyên liệu tái chế và các nguồn được kiểm soát khác.

**Không được** nói rằng các sản phẩm mang nhãn ‘Mix’ được làm từ nguyên liệu từ các khu rừng có trách nhiệm hoặc được quản lý tốt mà không đề cập đến các nguồn khác được sử dụng.

### **Nhãn tái chế**

- Nguyên liệu có nguồn gốc từ rừng trong sản phẩm này được tái chế.
- Nhãn FSC® trên [sản phẩm] này đảm bảo việc sử dụng có trách nhiệm tài nguyên rừng của thế giới.

**Không nói** rằng sản phẩm mang nhãn 'Tái chế' được làm từ nguyên liệu từ các khu rừng có trách nhiệm hoặc được quản lý tốt.

### **Nhãn các hộ gia đình và cộng đồng nhỏ**

- Nhãn FSC® có nghĩa là [nguyên liệu] cho sản phẩm này đã được khai thác mang lại lợi ích cho các hộ nông dân và cộng đồng nhỏ.
- Nhãn FSC® này có nghĩa là [nguyên liệu] đã được khai thác mang lại lợi ích cho các hộ nông dân nhỏ, cộng đồng, động vật hoang dã và môi trường

### **Cách mô tả gỗ được kiểm soát:**

Dưới đây là các bản kê khai gỗ được kiểm soát cố định mà người có chứng chỉ có thể sử dụng.

Các thay đổi nhỏ về cú pháp được phép nếu chúng không làm thay đổi ý nghĩa của các câu lệnh.

- Gỗ được kiểm soát bởi FSC® giảm thiểu rủi ro của các sản phẩm rừng có nguồn gốc không được chấp nhận ([fsc.org/en/cw](http://fsc.org/en/cw)).

- Gỗ được kiểm soát FSC® giảm thiểu rủi ro đối với các sản phẩm lâm nghiệp có nguồn gốc từ các nguồn không được chấp nhận. Các yêu cầu về gỗ được kiểm soát của FSC nghiêm cấm và được thiết kế để tránh: gỗ khai thác bất hợp pháp, gỗ khai thác vi phạm nhân quyền và truyền thống, gỗ từ rừng có giá trị bảo tồn cao bị đe dọa, gỗ từ rừng có cây biến đổi gen và gỗ từ rừng chuyển sang rừng trồng hoặc không -sử dụng rừng. Để biết thêm thông tin về gỗ được kiểm soát bởi FSC, hãy xem [fsc.org/en/cw](http://fsc.org/en/cw).

## Phụ lục D. Thuật ngữ và định nghĩa

Theo mục đích của tiêu chuẩn này, các thuật ngữ và định nghĩa được đưa ra trong FSC-STD-01-002 FSC Bảng chú giải thuật ngữ và những điều sau đây được áp dụng.

**Chứng chỉ:** Một tài liệu được cấp theo các quy tắc của hệ thống chứng chỉ, chỉ ra rằng có đủ độ tin cậy để sản phẩm, quy trình hoặc dịch vụ được xác định hợp lệ phù hợp với tiêu chuẩn cụ thể hoặc tài liệu quy chuẩn khác (ISO / IEC Guide 2: 199 đoạn 14.8 và ISO / CASCO 193 đoạn 4.5).

**Tổ chức chứng chỉ:** Tổ chức thực hiện các dịch vụ đánh giá sự phù hợp và có thể là đối tượng của việc công nhận (điều chỉnh từ ISO / IEC 17011: 2004 (E)).

**Nguyên liệu được kiểm soát:** Nguyên liệu đầu vào được cung cấp không có khai báo FSC đã được đánh giá là phù hợp với các yêu cầu của Tiêu chuẩn FSC-STD-40-005 Yêu cầu đối với Nguồn cung cấp Gỗ được Kiểm soát.

**Sản phẩm được chứng chỉ FSC:** Một sản phẩm phù hợp với tất cả các yêu cầu chứng chỉ hiện hành và đủ điều kiện được bán với các công bố của FSC và được quảng bá với các nhãn hiệu FSC. Gỗ được kiểm soát FSC không được coi là sản phẩm được chứng chỉ FSC.

**Gỗ được kiểm soát FSC:** Nguyên liệu hoặc sản phẩm có khai báo "Gỗ được kiểm soát FSC".

**Hợp đồng cấp phép nhãn hiệu FSC:** Văn bản pháp lý được ký bởi tổ chức cho phép sử dụng nhãn hiệu FSC ('tài liệu được cấp phép').

**Mã giấy phép nhãn hiệu FSC:** Mã nhận dạng được cấp cho các tổ chức đã ký kết hợp đồng thỏa thuận cấp phép nhãn hiệu FSC. Đối với chủ sở hữu chứng chỉ, điều này có dạng FSC® C #####. Nó được sử dụng để xác định doanh nghiệp trên cơ sở dữ liệu của chủ sở hữu giấy phép FSC và phải đi kèm với mọi việc sử dụng nhãn hiệu FSC nào.

**Các nhãn hiệu FSC:** FSC có một số nhãn hiệu đã đăng ký: (a) logo FSC; (b) tên viết tắt 'FSC'; (c) tên 'Forest Stewardship Council' (Hội đồng quản trị rừng); (d) nhãn hiệu 'Forests For All Forever – full' 'Rừng Cho Tất cả Mãi mãi – dấu chữ đầy đủ'; và (e) nhãn hiệu 'Forests For All Forever –(Rừng Cho Tất cả Mãi mãi - logo với dấu chữ nội dung'.

**Nhóm:** Nhóm đăng ký chứng chỉ nhóm và nắm giữ bất kỳ chứng chỉ nhóm nào được cấp. Nhóm có thể là một cá nhân, một tổ chức hợp tác, một hiệp hội hoặc pháp nhân tương tự khác.

**Vòng lặp Moebius:** Dấu hiệu gồm ba mũi tên tạo thành một vòng lặp. Con số phần trăm cho biết phần nguyên liệu được tái chế trước và sau tiêu dùng kết hợp được sử dụng cho sản phẩm.

**Lâm sản ngoài gỗ:** Bất kỳ sản phẩm từ rừng nào ngoại trừ gỗ (gỗ), bao gồm các nguyên liệu khác thu được từ cây như nhựa và lá cây, cũng như bất kỳ sản phẩm động thực vật nào khác. Ví dụ bao gồm, nhưng không giới hạn ở tre, hạt, trái cây, quả hạch, mật ong, cây cọ, cao su, bần, cây cảnh và các sản phẩm khác có nguồn gốc từ rừng.

**Nhãn trên sản phẩm:** Sắp xếp các thông tin cần thiết để đưa ra khai báo FSC công khai về các nguyên liệu được sử dụng trong một sản phẩm, được sử dụng để gắn vào sản phẩm hoặc bao bì của nó

**Tổ chức (doanh nghiệp):** tổ chức hợp pháp đã đăng ký đã ký hợp đồng cấp phép FSC và có chứng chỉ chuỗi hành trình FSC hợp lệ hoặc chứng chỉ chuỗi hành trình và quản lý rừng FSC chung, bao gồm các tổ chức nhóm, các thành viên của nhiều địa điểm, nhóm quản lý rừng, chuỗi hành trình sản phẩm chương trình chứng chỉ và người sử dụng chứng chỉ dự án

**Nguyên liệu được tái chế sau tiêu dùng:** Nguyên liệu được tái chế từ người tiêu dùng hoặc sản phẩm thương mại mà được các cá nhân, hộ gia đình hoặc các cơ sở thương mại, công nghiệp và tổ chức sử dụng cho mục đích dự kiến của họ với vai trò là người dùng cuối của sản phẩm.

**Nguyên liệu tái chế trước tiêu dùng:** Nguyên liệu được thu hồi từ quá trình sản xuất thứ cấp hoặc các ngành công nghiệp cuối chuỗi, trong đó nguyên liệu đó không được sản xuất có chủ đích, không thích hợp cho mục đích sử dụng cuối cùng và không có khả năng tái sử dụng tại chỗ quy trình sản xuất tạo ra nó.

**Loại sản phẩm:** Với mục đích của các yêu cầu này, một danh sách mô tả về nguyên liệu hoặc nội dung được chứng chỉ sẽ được sử dụng trong nhãn trên sản phẩm, chẳng hạn như “gỗ” hoặc “nút chai”. Danh sách có sẵn trong công thông tin nhãn hiệu.

**Người sản xuất nhỏ và cộng đồng:** Một đơn vị quản lý rừng (FMU) hoặc một nhóm các FMU đáp ứng (các) tiêu chí về tính đủ điều kiện của rừng được quản lý với quy mô nhỏ và cường độ thấp (FSC-STD-1-003a) và các phụ lục. FMU phải tuân thủ các tiêu chí quản lý và đất đai được xác định trong FSC STD- 40-004.

**Công thông tin nhãn hiệu:** Dịch vụ trực tuyến cung cấp nhãn và logo FSC cho các doanh nghiệp được quyền sử dụng nhãn hiệu FSC

**Hệ thống quản lý sử dụng nhãn hiệu:** Một khuôn khổ các thủ tục được mô tả trong Phụ lục A của tiêu chuẩn này, được sử dụng bởi người được cấp chứng chỉ để đảm bảo sử dụng đúng nhãn hiệu FSC

## **Các hình thức bằng lời để diễn đạt các điều khoản**

[Phỏng theo Chỉ thị ISO / IEC Phần 2: Quy tắc về Cấu trúc và Soạn thảo Tiêu chuẩn Quốc tế (2011)]

- shall phải chỉ ra các yêu cầu phải tuân thủ nghiêm ngặt để phù hợp với tiêu chuẩn.
- should nên chỉ ra rằng, trong một số khả năng, một khả năng được khuyến nghị là đặc biệt phù hợp, không đề cập hoặc loại trừ những khả năng khác, hoặc một quy trình hành động nhất định được ưu tiên nhưng không nhất thiết bắt buộc.
- may có thể chỉ ra một quá trình hành động được phép trong giới hạn của tài liệu.
- can được sử dụng cho các tuyên bố về khả năng hoặc khả năng, cho dù là quan trọng, vật chất hay nguyên nhân.

ic.fsc.org

FSC International Center GmbH

Charles-de-Gaulle-Straße 5 · 53113 Bonn · Germany



All Rights Reserved FSC® International 2017 FSC®F000100